

QUAN HỆ ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC VIỆT NAM – LIÊN BANG NGA: TIỀM NĂNG VÀ NHỮNG BƯỚC PHÁT TRIỂN MỚI

TS. Nguyễn An Hà

Viện Nghiên cứu Châu Âu

Quan hệ hợp tác toàn diện Việt Nam – Liên bang Nga ngày nay là sự kế thừa và phát triển quan hệ hữu nghị truyền thống Việt – Xô hơn nửa thế kỉ qua. Trong thập niên đầu thế kỉ 21, trong bối cảnh tình hình thế giới biến động phức tạp, cả hai nước đều thực hiện đường lối đối ngoại đa phương hoá, đa dạng hoá và đều có nhu cầu phát triển mối quan hệ hợp tác tầm đối tác chiến lược vì lợi ích thiết thực của mỗi nước.

Trong những năm đầu thế kỉ 21, dưới sự lãnh đạo của Tổng thống V. Putin và Tổng thống D. Mevedev, nước Nga đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trong việc thực hiện triết lý phát triển xây dựng nhà nước liên bang hùng mạnh, phát triển kinh tế thị trường, nâng cao đời sống của nhân dân, bảo đảm an ninh và toàn vẹn lãnh thổ, cải thiện vị thế của Nga trên trường quốc tế. Thế và lực mới cũng như những điều chỉnh trong chính sách đối ngoại của Liên bang Nga trong chiến lược phát triển của mình đang tạo ra những tiềm năng to lớn trong việc phát triển quan hệ đối tác chiến lược toàn diện giữa Việt Nam và Liên bang Nga trong thập niên tới.

Trong phát triển kinh tế thị trường, cải thiện đời sống nhân dân, nước Nga đã đạt được nhiều thành tựu to lớn. Kinh tế Nga liên tục tăng trưởng cao và ổn định ở mức gần 7% GDP/năm trong giai đoạn trước khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Kinh tế thị trường đã được xác lập và đang từng bước hoàn thiện, Nga đã đạt được ổn định kinh tế vĩ mô, cán cân thương mại thặng dư, ngân sách dư thừa, đồng rúp đã được tự do chuyển đổi, lạm phát được kìm chế và ở mức thấp... Mặc dù chịu tác động nặng nề của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, năm 2009 mức tăng trưởng -7,9% GDP, nhưng Nga cũng đã nhanh chóng vượt qua khủng hoảng với mức tăng trưởng của năm 2010 là 4% GDP. Giai đoạn trung hạn, Nga tập trung nâng cao khả năng cạnh tranh của nền kinh tế bằng cách tăng cường phát triển khoa học và công nghệ, tăng đầu tư vào nguồn nhân lực, nâng cao hàm lượng công nghệ cao và tri thức tập trung vào các sản phẩm mà Nga có khả năng cạnh tranh trên thị trường thế giới nhằm trước hết khắc phục cơ cấu xuất khẩu nguyên nhiên liệu và dần hướng tới dịch chuyển cơ

cấu kinh tế theo hướng hiện đại, liên kết hiệu quả nền kinh tế Nga vào thế giới.

Cùng với những thành tựu về phát triển kinh tế, với đường lối đối ngoại linh hoạt, thực tế, cân bằng Đông - Tây, vai trò và vị thế của Nga trên trường quốc tế cũng như trong khu vực ngày càng được củng cố. Từ chỗ phụ thuộc vào phương Tây, là con nợ của phương Tây, Nga đã tiến tới quan hệ hợp tác bình đẳng trong mọi lĩnh vực kinh tế và chính trị. Nga đang khẳng định lại vị trí cường quốc của mình trong việc giải quyết các vấn đề chung của cộng đồng thế giới, trở thành thành viên của nhóm G.8, củng cố vị thế của một cường quốc quân sự, đồng thời đang trở thành cường quốc về năng lượng. Điểm nhấn trong chính sách đối ngoại của Tổng thống D. Medvedev hiện nay là *nước Nga ngày nay đã trở lại với thế và lực mới, có được vai trò đầy đủ trong các công việc toàn cầu*. Chính sách đối ngoại từ chỗ tạo môi trường thuận lợi, ưu tiên cho phát triển kinh tế thì nay đang trở thành một trong những công cụ quan trọng nhất đảm bảo cho Nga tiếp tục phát triển và đủ khả năng cạnh tranh trong thế giới toàn cầu hóa. Nga không chỉ ủng hộ xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế mà còn khẳng định vai trò của mình trong việc hình thành một cấu trúc quan hệ quốc tế mới mà trung tâm điều tiết của cấu trúc này là Liên hợp quốc. Nga nhận thức rõ vai trò của mình là thành viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, thành viên nhóm G.8 và nhiều tổ chức khu vực và quốc tế có uy tín, nhiều cơ chế đối thoại và hợp

tác liên quốc gia, có nguồn tiềm lực và tài nguyên đáng kể trong tất cả các lĩnh vực, đang hội nhập triệt để vào nền kinh tế và chính trị thế giới.

Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương có ý nghĩa quan trọng và ngày càng lớn hơn trong chính sách đối ngoại của Liên bang Nga. Nga đang tiếp tục tham gia tích cực vào những cơ cấu hội nhập chính của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương như Diễn đàn "Hợp tác kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương" APEC, Hiệp hội các nước Đông Nam Á ASEAN, Tổ chức Hợp tác Thượng Hải SCO, tăng cường quan hệ đối tác chiến lược với Trung Quốc, Ấn Độ và Việt Nam.

Hiện nay cũng như trong giai đoạn trung hạn tới năm 2020, tình hình chính trị, kinh tế xã hội của Liên bang Nga cũng như Việt Nam đều đang phát triển nhanh và ổn định, vị thế của cả hai nước trong khu vực và quốc tế đều đang được cải thiện rõ rệt. Việc củng cố quan hệ hợp tác toàn diện giữa hai nước sẽ góp phần thiết thực trong việc hình thành một mô hình quan hệ quốc tế mới trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, dựa trên những nguyên tắc về hợp tác bình đẳng, cùng có lợi, tôn trọng chủ quyền. Đây là những nhân tố rất cần thiết cho Việt Nam nhằm cân bằng các quan hệ ngoại giao với các nước lớn trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, tạo môi trường khu vực ổn định phục vụ cho công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất

nước. Đồng thời đây cũng là nhân tố mà Liên bang Nga hết sức chú trọng khai thác nhằm tăng cường quan hệ toàn diện với ASEAN cũng như hội nhập vào Đông Á và khu vực Châu Á – Thái Bình Dương.

Như vậy, trong giai đoạn trung hạn tới, việc Liên bang Nga tiếp tục cải thiện vị thế cường quốc của mình về chính trị ngoại giao, về kinh tế, năng lượng, quân sự, thực thi chính sách đối ngoại cân bằng Đông – Tây, tăng cường hội nhập với Đông Nam Á và Đông Á, sẽ tác động tích cực tới quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt - Nga. Tiềm năng to lớn này đang và sẽ phát huy trong một số lĩnh vực hợp tác cụ thể giữa hai nước.

Thứ nhất, về chính trị - ngoại giao

Trong giai đoạn mười năm qua, quan hệ chính trị - ngoại giao giữa hai nước đã đạt được nhiều kết quả trong việc thực hiện quan hệ đối tác chiến lược. Hai bên thường xuyên có các cuộc gặp gỡ các cấp, thông báo và bàn bạc về các vấn đề đa phương và song phương. Giữa Nga và Việt Nam có nhiều điểm tương đồng về quan điểm trong các vấn đề quốc tế như ủng hộ trật tự thế giới đa cực, tăng cường ổn định và an ninh trong khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, cuộc chiến chống khủng bố, buôn lậu ma túy, vũ khí... Hai bên có cùng quan điểm tại các cơ chế hợp tác đa phương như Liên hợp quốc, APEC, ARF, ASEAN và ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn này. Chuyến đi thăm Việt Nam đầu tiên của Tổng thống Nga V. Putin và Tuyên bố chung về Quan hệ đối tác chiến

lược Nga - Việt tháng 3/2001 đã xác lập khuôn khổ hợp tác toàn diện và lâu dài trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi.

Trong chuyến đi thăm lần thứ 2 tới Việt Nam tháng 11/2006, Tổng thống V. Putin khẳng định: *"Hai bên nhất trí đẩy mạnh hợp tác toàn diện Nga - Việt trên cơ sở phát huy thế mạnh và khả năng của mỗi nước... không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả hợp tác., tìm phương thức giải quyết hiệu quả nhất cho những vấn đề còn tồn tại"*.

Đặc biệt năm 2010 là năm kỷ niệm 60 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Liên bang Nga, quan hệ chính trị - ngoại giao đã được đẩy lên tầm cao mới, mở ra triển vọng phát triển hơn nữa trong 10 năm tới. Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết tham dự Lễ kỷ niệm 65 năm Chiến thắng phát xít tại Matxcova, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh thăm chính thức LB Nga và Tổng thống D. Medvedev thăm chính thức Việt Nam cuối tháng 10 năm 2010.

Hai bên đã kí kết hàng loạt các hiệp định định hướng cho sự phát triển quan hệ hợp tác toàn diện trong giai đoạn 10 năm tới, đó là:

- Hiệp định về hợp tác xây dựng nhà máy điện hạt nhân ở Việt Nam;
- Hiệp định về bảo hộ lẫn nhau các quyền đối với kết quả hoạt động trí tuệ được sử dụng và thu nhận được trong quá trình hợp tác song phương về kỹ thuật quân sự;

- Hiệp định về hợp tác và trợ giúp hành chính tương hỗ trong công tác hải quan;

- Hiệp định về hợp tác trong lĩnh vực năng lượng;

Cùng với nhiều thỏa thuận về hợp tác trong các lĩnh vực khoa học công nghệ, viễn thông..., đây sẽ là những định hướng lớn cho quan hệ giữa hai nước trong mười năm tới.

Thứ hai, về kinh tế - thương mại

Trong giai đoạn những năm đầu thế kỉ 21, quan hệ kinh tế - thương mại giữa Nga và Việt Nam bắt đầu khởi sắc và đạt được một số kết quả khả quan. Trong giai đoạn 2000 – 2009, kim ngạch thương mại hai chiều Nga - Việt tăng gấp gần 5 lần, từ 367 triệu USD lên 1,83 tỷ USD, cơ cấu hàng hoá khá ổn định và đã phát huy được lợi thế so sánh giữa hai nước.

Trong 6 tháng năm 2010, Nga là thị trường xuất khẩu hàng hóa lớn thứ 24 của Việt Nam trong khi đó, ở chiều ngược lại, Nga là nguồn hàng nhập khẩu lớn thứ 14 của các doanh nghiệp Việt Nam. Các mặt hàng Nga xuất sang Việt Nam chủ yếu là sắt thép, phân bón, thiết bị, máy móc, ô tô các loại, còn Nga nhập từ Việt Nam chủ yếu là các mặt hàng nông sản, thủy sản và công nghiệp nhẹ.

Hợp tác trong lĩnh vực đầu tư trong giai đoạn này cũng đạt được một số kết quả bước đầu. Đến nay Liên bang Nga hiện có 67 dự án đầu tư trực tiếp vào Việt Nam với tổng số vốn đăng ký là hơn 755 triệu USD. Đầu tư của Việt Nam sang Liên bang Nga cũng tăng

nhanh, hiện có 18 dự án với tổng số vốn đầu tư là 1,7 tỷ USD. Trong khi đối với các nước phát triển, Việt Nam là nước nhận đầu tư, nhưng đối với Nga thì Việt Nam đang là nước đầu tư, thể hiện rõ tính bình đẳng cùng có lợi giữa các doanh nghiệp của hai nước.

Trong triển vọng trung hạn, hai bên sẽ tăng cường và đa dạng hóa quan hệ kinh tế song phương, trước hết là gia tăng kim ngạch trao đổi hàng hóa, mở rộng hợp tác đầu tư và tín dụng, phát triển hợp tác có sử dụng công nghệ hiện đại trong khai thác và chế biến tài nguyên tại Việt Nam, Nga và các nước thứ ba, chế tạo máy và năng lượng điện. Nga đang tiến hành hợp tác xây dựng nhà máy điện hạt nhân đầu tiên và Trung tâm nghiên cứu Hạt nhân mới, các công trình năng lượng công suất nhỏ và vừa, mở rộng hợp tác sản xuất lắp ráp tại Việt Nam. Trong chuyến thăm tháng 10/2010, Tổng thống Nga D. Medvedev bày tỏ quan tâm về việc Nga tham gia các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, hiện đại hóa đường sắt Việt Nam, xây dựng tại Việt Nam một tổ hợp sản xuất, chế biến nhôm cũng như các dự án về thông tin viễn thông, công nghệ cao ở Việt Nam.

Tổng thống D. Medvedev cũng nhấn mạnh, Việt Nam là một trong số rất ít nước ngoài được tham gia khai thác dầu trên lãnh thổ Nga. Hai bên sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các liên doanh Việt - Nga "Rusvietpetro", "Vietsovpetro", "Gazpromviet" và "Vietgazprom" mở rộng hoạt động thăm dò

và khai thác dầu khí trên lãnh thổ Liên bang Nga, Việt Nam và các nước thứ ba.

Việc khai thác, sản xuất và phân phối khí hóa lỏng cũng là một lĩnh vực đầy hứa hẹn trong quan hệ hợp tác giữa các doanh nghiệp dầu khí của hai nước và phù hợp với chiến lược điều chỉnh cơ cấu xuất khẩu năng lượng của Nga tới 2020. Hợp tác trong lĩnh vực năng lượng truyền thống như thủy điện, nhiệt điện với tiềm năng trữ lượng than to lớn ở vùng Viễn Đông cũng là lĩnh vực hết sức hiện thực trong đầu tư và thương mại hai bên.

Thứ ba, về an ninh - quốc phòng

Lĩnh vực an ninh - quốc phòng là lĩnh vực hợp tác có bề dày truyền thống giữa hai nước, những năm gần đây có bước phát triển về chất. Quan hệ hợp tác quốc phòng và kỹ thuật quân sự Việt - Nga được đánh giá là ổn định, vững chắc, đạt hiệu quả cao, góp phần tích cực vào việc tăng thêm hiểu biết và tin cậy lẫn nhau. Trong chuyến thăm Nga của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng năm 2009, hai nước đã ký kết các văn bản thoả thuận về việc Việt Nam mua tàu ngầm, máy bay, các thiết bị kỹ thuật quân sự của Nga, cũng như hợp tác trao đổi thông tin chống khủng bố quốc tế. Nga sẽ cung cấp cho Việt Nam 6 chiếc tàu ngầm lớp Kilo và 12 máy bay Su-30MK2. Nga cũng sẽ giúp Việt Nam huấn luyện binh sĩ sử dụng các thiết bị này và mở

xương duy tu, bảo dưỡng. Trong điều kiện Biển Đông đang trở thành điểm nóng trong khu vực, điểm nhạy cảm trong quan hệ giữa các nước lớn, thì đây là những minh chứng cho sự tin cậy mà hai bên dành cho nhau.

Thứ tư, về khoa học công nghệ và giáo dục đào tạo

Đây là lĩnh vực hợp tác truyền thống giữa Nga và Việt Nam trong nhiều năm qua. Giai đoạn tới đây, trong triển vọng Nga nỗ lực cải thiện vị thế trở thành một cường quốc về khoa học công nghệ cũng như giáo dục đào tạo sẽ có tác động tích cực tới Việt Nam cũng như quan hệ hợp tác giữa hai nước trong các lĩnh vực này. Việc hợp tác trong nghiên cứu chuyên giao, thương mại hóa các công nghệ, kết hợp nghiên cứu với đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho nhu cầu phát triển khoa học công nghệ của cả hai nước sẽ được chú trọng hơn. Mô hình xây dựng các trường đại học nghiên cứu, trong đó dự kiến đưa Vladivostock thành một trung tâm khoa học công nghệ hàng đầu ở vùng Viễn Đông sẽ tạo ra cơ hội hợp tác giữa Nga với Việt Nam và các nước trong khu vực. Hai bên đã ký Hiệp định công nhận lẫn nhau về Văn bằng và từ sau năm 2010, mỗi năm Nga dành cho Việt Nam 300 suất học bổng đào tạo ở Nga. Tới đây, hai bên sẽ thúc đẩy công tác chuẩn bị và triển khai thực hiện dự án xây

dựng trường Đại học Công nghệ Việt - Nga tại Hà Nội.

Các lĩnh vực công nghệ vũ trụ, công nghệ hạt nhân, công nghệ nano, công nghệ sinh học, điện tử tin học đều là những lĩnh vực đầy tiềm năng. Nga đang dự kiến giúp Việt Nam xây dựng một trung tâm nghiên cứu ứng dụng hạt nhân vào mục đích hòa bình trong giai đoạn tới, cùng với việc triển khai xây dựng nhà máy điện hạt nhân ở Việt Nam. Các lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng của công nghệ vũ trụ, hệ thống giám sát, định vị, liên lạc viễn thông cũng như phóng vệ tinh cũng rất triển vọng. Hợp tác tốt trong lĩnh vực khoa học công nghệ sẽ là đòn bẩy cho hợp tác trong giáo dục và đào tạo, lĩnh vực mà hai bên đã có bề dày truyền thống, nhưng hiện đang không tương xứng với tiềm năng. Hợp tác trong lĩnh vực này sẽ cung cấp nguồn nhân lực cho cả hai bên, cho cả khu vực nhà nước và tư nhân, đa dạng hóa các loại hình hợp tác, thúc đẩy hợp tác trong các lĩnh vực dịch vụ, chuyên gia công nghệ và trong các lĩnh vực hợp tác kinh tế - thương mại khác.

Tóm lại, như Tổng thống D. Medvedev khẳng định: “*Nga chủ trương phát triển quan hệ đối tác chiến lược với Việt Nam, coi trọng vị trí của Việt Nam trong chiến lược Châu Á – Thái Bình Dương theo Học thuyết*

đối ngoại Mới của Nga”¹, và Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết cũng nhấn mạnh: “*Việt Nam coi quan hệ đối tác chiến lược và hợp tác toàn diện với Liên bang Nga là ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của mình. Việt Nam mong muốn Nga phát triển vững mạnh, giữ vai trò một trong những cường quốc hàng đầu, đóng góp to lớn cho hoà bình, ổn định, hợp tác và phát triển trên thế giới*”².

Hiện nay, cả hai phía đang chuẩn bị tích cực cho chuyến thăm của Thủ tướng V. Putin dự kiến sang Việt Nam trong tháng 7 năm 2011.

Với tiềm năng to lớn và những thành tựu đã đạt được, hoàn toàn có cơ sở để khẳng định rằng mối quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam – Liên bang Nga sẽ phát triển lên tầm cao mới trong giai đoạn tới 2020.

¹ Học thuyết đối ngoại Mới của Liên bang Nga mang tên “*Những định hướng cơ bản chính sách đối ngoại của Liên bang Nga*” được Tổng thống D. Métvêdép ký thông qua ngày 12/7/2008, trong đó lần đầu tiên kể từ thời B. Enxin, Việt Nam được đề cập đích danh trong định hướng chính sách của Nga tại Đông Nam Á như sau: “*Chính sách của Nga hướng tới tăng cường tính năng động, tích cực trong quan hệ với các quốc gia Đông Nam Á, trước hết là phát triển quan hệ đối tác chiến lược với Việt Nam*”

² <http://vietnamnet.vn/chinhtri/2008/10/810504/>, Nga coi trọng vị trí Việt Nam trong chiến lược Châu Á – Thái Bình Dương, ngày 27/10/2008.